

# ĐẤU TRANH CỦA CÁC CHIẾN SĨ CỘNG SẢN TẠI NGỤC ĐẮK MIL

MAI VINH QUANG\*

Lịch sử đấu tranh của các chiến sĩ cộng sản tại ngục Đắk Mil<sup>1</sup> gắn liền với các sự kiện lịch sử nhà đày Buôn Ma Thuột. Nơi đây là trường học cách mạng của các chiến sĩ cộng sản trong nhà tù đế quốc, nơi diễn ra những cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ lý tưởng cộng sản.

Năm 1904 thực dân Pháp dời tỉnh lỵ Đắk Lắk từ Buôn Đôn về Buôn Ma Thuột. Chúng cho xây ngay ở đây một trại giam, ban đầu dùng làm nơi giam giữ những người dân địa phương chống bắt trâu, nộp thuế; sau mở rộng thành nhà đày Buôn Ma Thuột để giam giữ và đày ải tù chính trị. Từ sau phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931), nhà đày Buôn Ma Thuột đã biến thành nơi đày ải các chiến sĩ cách mạng, chiến sĩ cộng sản bị bắt trong các phong trào đấu tranh của cả nước.

Nhằm thủ tiêu cả ý chí lẫn thể xác của tù nhân, chúa ngục đã áp dụng chế độ lao tù hết sức khắc nghiệt và tàn bạo. Hằng ngày tù nhân phải đi lao dịch nặng nề như làm đường 21 (nay là quốc lộ 26), quốc lộ 14, xây dựng cầu Sêrêpôk... đêm về ngủ trong tư thế bị

cùm; bữa ăn hàng ngày là gạo mục và cá thối. Ôm đau, ghê lở, đói rét trở thành “bạn đồng hành” của anh em tù nhân. Đã vậy, tù nhân ở đây luôn bị đánh đập, phạt vô cớ và còn bị thủ tiêu bí mật. Bởi vậy, nơi đây được biết đến như biểu tượng của sự hãi hùng, đau khổ và chết chóc.

Từ cuối năm 1939 đầu 1940, thực dân Pháp phát xít hoá bộ máy cai trị, ra sức khủng bố phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo; thẳng tay đàn áp, bắt bớ cán bộ cách mạng,... Phục vụ ý đồ mở rộng và củng cố bộ máy cai trị ở Tây Nguyên, chính quyền thực dân quyết định lập Đại lý Đắk Mil (một dạng thức hành chính của chính quyền thực dân, do người Pháp làm đốc lý) để cai quản vùng đồng bào M'Nông. Chúng lợi dụng công sức tù nhân và giết chết dần mòn những người tù cộng sản bằng công việc lao dịch nặng nề trên vùng đất cao nguyên M'Nông. Chúng xây dựng thêm nhà ngục tại Đắk Mil, một địa ngục trần gian nữa ở Tây Nguyên.

Nhà đày Buôn Ma Thuột là nơi giam giữ những tù chính trị bị kết án lâu năm (từ 8 năm trở lên), như Hồ Tùng Mậu, Phan Đăng Lưu, Tôn Quang Phiệt, Trần Tống, Lê Nam Thắng, Đoàn Khuê, Nguyễn Chí Thanh, Võ Bẩm,

\* Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông

Trương Văn Lĩnh, Nguyễn Tạo... Từ nhà đày Buôn Ma Thuột, chúng chuyển đến giam ở Đắc Mil những tù chính trị mà cai ngục cho là nguy hiểm nhất, thường là những người tham gia tổ chức, lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống chế độ lao tù hà khắc; đấu tranh bảo vệ tính mạng, bảo vệ khí tiết người cộng sản.

Đầu tháng 11-1941, đoàn tù đầu tiên bị đày xuống ngục Đắc Mil gồm 45 tù chính trị. Đoàn tù xuất phát từ nhà đày Buôn Ma Thuột, đường nhỏ, xấu, xe chạy chậm như chui trong rừng rậm. Để tránh tù bỏ trốn dọc đường di chuyển, chúng xiềng tay 2 người một còng, có sự áp giải của 2 tiểu đội lính khổ xanh. Hết một ngày đường vất vả, đoàn tù đến ngục Đắc Mil trong đói khát và mệt nhọc.

Tại nhà ngục Đắc Mil, những chiến sỹ cộng sản phải thường xuyên đối mặt với các thủ đoạn tra tấn tàn bạo. Mỗi khi ra ngoài, anh em tù đều bị xiềng tay, kể cả khi đi tắm giặt vẫn có lính canh gác, quản chặt.

Ngoài công việc lao dịch nặng nề, dưới những trận đòn roi tàn bạo của bọn cai ngục, anh em tù còn phải chịu sự tàn phá đến suy kiệt cơ thể, do “rừng thiêng nước độc”. Những tù nhân vốn trẻ, khoẻ (từ 17-20 tuổi) bị đày từ miền xuôi lên, cũng chỉ trong thời gian rất ngắn đã bị sốt rét, kiết lỵ, phù thũng, tiểu tiện ra máu,... nhiều người trong số họ bị suy kiệt rồi chết.

Mặc dù phải chịu đựng gian khổ, đày ải, hy sinh nhưng các chiến sỹ cộng sản xác định rõ nhiệm vụ của mình là dù trong hoàn cảnh tù đày, vẫn phải duy trì được tổ chức, chọn những người có uy tín, năng lực đưa vào ban chỉ đạo để lãnh đạo tù nhân đấu tranh, chống lại chế độ ngục tù dã man; hướng dẫn, giúp đỡ nhau học tập chính trị,

văn hoá, quân sự; rèn luyện ý chí cách mạng, giữ vững khí tiết cộng sản.

Thực hiện nhiệm vụ trên, những người tù chính trị đã lựa chọn, bầu ra Ban chỉ đạo nhà ngục đầu tiên gồm các đồng chí: Trần Văn Quang, Nguyễn Tạo, Kinh, Hòa, Trinh, Bửu, Toàn... Đồng thời đề ra chủ trương hoạt động trong giai đoạn này là nhanh chóng chuẩn bị chiến đấu, chống đàn áp, bảo vệ quyền lợi của tù nhân và tổ chức vượt ngục... Đặc biệt, nhiệm vụ cụ thể trước mắt của anh em là phải phá cho được lò gạch, buộc chúng phải giải thể công trường Đắc Mil, phá hỏng kế hoạch lập khu Đại lý Đắc Mil của địch...

Đầu năm 1942, với tinh thần kiên quyết đấu tranh, anh em đã tổ chức thành công đón Tết cổ truyền đầu tiên trong ngục. Tù nhân được nghỉ 3 ngày Tết và đã tổ chức nhiều hoạt động, như diễn tuồng, ngâm thơ, đánh cờ tướng, trang trí câu đối Tết... Đây là dịp để những chiến sỹ cộng sản siết chặt đội ngũ, giữ vững ý chí đấu tranh, khẳng định tinh thần dân tộc trước kẻ thù, đồng thời cũng là dịp cải thiện điều kiện sinh hoạt vật chất và tinh thần cho anh em bị giam cầm trong lao tù khắc nghiệt.

Sau Tết, ngục Đắc Mil lại đón thêm 60 tù nhân, trong đó có đồng chí Trần Hữu Dục, Trương Văn Lĩnh...

Địch vẫn tập trung cho công trường lò gạch. Chúng điều hơn 40 người tù làm các công việc: xây lò, làm đất, đóng gạch, phơi nắng, xếp và che gạch. Ngoài ra còn sử dụng dân phu người phu M'ông đốn củi đem về kho. Chúng buộc tù nhân phải hoàn thành sớm tất cả những công việc này để chuẩn bị mở rộng nhà ngục, đưa thêm 120 tù nhân nơi khác về đày tại Đắc Mil. Vào khoảng cuối tháng 6 - 1942, lò gạch xây xong, 40.000

viên gạch đầu tiên đã vào lò. Nhưng sau khi đốt xong, gạch ra lò hầu hết bị vỡ vụn. Thực hiện đúng chủ trương của Ban chỉ đạo nhà ngục, anh em tù đã thành công trong việc phá lò gạch. Trước đó, theo sự phân công của Ban chỉ đạo, anh em làm gạch đã cho muối vào nước muối trộn với đất, khi gạch còn sống thì bình thường, nhưng khi nung chín thì vỡ vụn. Để có lượng muối cần thiết, trước ngày đi làm gạch, anh em liên hệ với đồng chí Thuần phụ trách bếp lấy muối giấu vào người. Khi ra đến công trường, lén bỏ muối vào nước trộn chung với đất đóng gạch.

Nhận được tin gạch ra lò hỏng với số lượng lớn, chúa ngục Boruytút tức giận đòi bắn chết tù nhân số 3.029, tức đồng chí Lê Nam Thắng - người chúng cho là chịu trách nhiệm chính trong vụ phá lò gạch. Đoán trước sự đàn áp và bắn giết tù nhân sắp xảy ra, Ban chỉ đạo nhà ngục nhanh chóng tổ chức kết hợp cả tù nhân và dân phu cùng đấu tranh. Chúa ngục chịu thất bại trước sức mạnh tranh đấu của tù nhân. Không thể giết hại đồng chí Lê Nam Thắng, Boruytút chỉ còn cách ra lệnh cho lính phải quản tù nhân thật chặt.

Bằng sự lãnh đạo đúng đắn, có tổ chức chặt chẽ, cuộc đấu tranh của các đồng chí trong ngục Đắc Mil đã giành được thắng lợi. Kế hoạch lợi dụng sức tù xây dựng đại lý Đắc Mil để cai trị vùng đất M'Nông ở Tây Nguyên của thực dân Pháp đã thất bại. Tiếp nối những thắng lợi đã giành được, các chiến sỹ cộng sản không ngừng nêu cao ý chí đấu tranh, thực hiện khẩu hiệu "biến ngục tù đế quốc thành trường học cách mạng", thành trận tuyến đấu tranh. Các chiến sỹ cộng sản đã nâng cao trình độ về lý luận, quân sự, chờ dịp thoát khỏi ngục tù, trở về với nhân dân,

tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Cũng trong thời gian này, tình hình trên thế giới có nhiều thay đổi lớn, hết sức mau lẹ. Hồng quân Liên Xô đang dồn dập phản công phát xít Đức; ở Thái Bình Dương, Nhật bị khốn đốn; mâu thuẫn Nhật - Phát ngày càng căng thẳng, khó tránh khỏi xung đột. Ở trong nước, tinh thần đấu tranh đòi độc lập dân tộc dâng cao, phong trào cách mạng diễn ra hết sức sôi nổi. Đứng trước tình hình đó, nhu cầu về cán bộ để lãnh đạo phong trào trở thành vấn đề cấp bách. Tại Hội nghị Trung ương Tám, tháng 5-1941, Đảng ta nhận định, việc đào tạo cán bộ hiện trở thành công tác gấp rút không thể chậm trễ một giờ, một phút. Tất cả các cấp bộ chỉ huy của Đảng phải đặc biệt chú ý đến công tác này... Sau này, đồng chí Hoàng Quốc Việt kể lại: "Khi đó, các phong trào cứ lên như điều, cán bộ đào tạo mấy cũng không kịp. Chúng ta phải bàn nhau đưa anh em mình ở các nhà tù ra mới được. Vốn quý của phong trào là ở đây"<sup>2</sup>.

Tuy chưa nhận được chủ trương nào từ bên ngoài gửi vào, nhưng Ban chỉ đạo nhà ngục Đắc Mil đã kịp thời nghiên cứu và đề ra kế hoạch tổ chức vượt ngục để đưa cán bộ về với phong trào cách mạng, lãnh đạo nhân dân đấu tranh. Xung quanh ngục Đắc Mil là rừng, rất thuận lợi để tổ chức vượt ngục. Ban chỉ đạo nhà ngục lựa chọn người, chuẩn bị vật dụng (tiền, lương khô, giấy tờ...) cần thiết sử dụng trong quá trình vượt ngục ra ngoài. Trước khi vượt ngục anh em vừa phải nghiên cứu tình hình địa phương và vừa phải học tiếng dân tộc (M'Nông, Êđê...). Được sự nhất trí của anh em tù, Ban chỉ đạo tiến hành được hai cuộc vượt ngục.

- *Cuộc vượt ngục thứ nhất*: Gồm bốn đồng chí: Trương Văn Lĩnh, Nguyễn Tạo, Trần Hữu Doánh, Chu Huệ.

Để đánh lừa được cai ngục và lính canh luôn kiểm tra nghiêm ngặt, cứ 30 phút kiểm tra tù một lần dọc theo sạp nằm, đếm từng bàn chân trong cùm, anh em tù đã chuẩn bị sẵn những bàn chân giả bằng gỗ, mỗi ngày bẩy cùm ra một chút để dễ dàng khi hành sự.

Vào một đêm đông tối trời, giữa âm thanh ầm ầm của gió rừng Tây Nguyên như ủng hộ cuộc vượt ngục, anh em rút chân ra khỏi cùm và thế vào đó những chân gỗ, phía trên đắp kín chắn để nguy trang; sau đó ra thẳng cửa chính, trốn thoát. Sáng hôm sau, khi điếm danh, chúng mới phát hiện thì anh em đã đi xa, ngoài vùng kiểm soát của cai ngục.

Cuộc vượt ngục đầu tiên của tù chính trị trong nhà ngục Đắk Mil thành công, đánh dấu một bước tiến mới trong việc tổ chức bộ máy lãnh đạo của các chiến sỹ cộng sản trong nhà tù đế quốc, khích lệ tinh thần đấu tranh và để lại những kinh nghiệm cho những cuộc đấu tranh và vượt ngục của các chiến sỹ cộng sản trong nhà tù đế quốc.

- *Cuộc vượt ngục lần thứ hai*: diễn ra vào tháng 6-1943, gồm ba đồng chí: Nguyễn Khải (Nguyễn Tuy), Trần Tổng và đồng chí Nhân.

Sau khi địch phát hiện những sơ hở trong việc quản lý tù, không thể tiếp tục làm theo cách trước, Ban lãnh đạo đã bố trí 3 đồng chí thoát ra ngoài bằng cách chui trước vào tẹt (bồn) chứa nước có nắp đậy. Ngày hôm sau, như thường lệ, anh em đẩy xe bò ra suối lấy nước, trên đường đi, ta rút chốt xe vút dọc đường rồi hô là bị rớt mất chốt, phải quay trở lại tìm. Sợ tù trốn thoát, lính gác phải đi theo 4 người chở nước. Đây chính là lúc các đồng

chí Tổng, Khải và Nhân chui ra khỏi tẹt nước, chạy thoát vào rừng.

Khi phát hiện mất ba tù nhân, cai ngục Đắk Mil đã khẩn cấp báo cáo về Khâm sứ Trung Kỳ, Công sứ Đắk Lắk, xếp lao Moshine ở nhà đày Buôn Ma Thuột. Sau khi điều tra, Moshine ra lệnh giải ngay bốn tù nhân đi lấy nước về nhà đày Buôn Ma Thuột. Nhưng trên đường đi, chưa đến cầu 14, chúng đã bắn chết bốn đồng chí: Nguyễn Thành Hãn, Trần Đức Mai, Nguyễn Diệp và Chu Liễn rồi vứt xác vào rừng.

Nắm được nguồn tin trên, anh em tù nhân ở ngục Đắk Mil và nhà đày Buôn Ma Thuột đã đoàn kết, kiên quyết đấu tranh, địch buộc phải chuyển Moshine - tên cai ngục khét tiếng đã man đi nơi khác.

Trong điều kiện lao tù khắc nghiệt, các đồng chí vẫn tranh thủ mọi thời cơ để tiếp cận, giác ngộ cách mạng cho nhân dân địa phương và vận động nhiều binh lính ủng hộ anh em tù đấu tranh. Binh lính và một số chỉ huy (người M'ông, Êđê) được giác ngộ, cảm hóa, ngày càng đồng cảm với tù nhân, họ đã ủng hộ các cuộc đấu tranh trong tù. Có những người từng là cai tù, binh lính trước đây theo Pháp đã bỏ ngũ đi theo cách mạng, giữ vị trí quan trọng và có nhiều đóng góp cho Đảng, cho nhân dân, như ông Quản Lé (tức đồng chí Ybih Aléo sau này giữ chức Phó chủ tịch Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, một người lãnh đạo có uy tín ở vùng Tây Nguyên).

Thất bại liên tiếp trong việc cai quản và lợi dụng công sức của tù chính trị, nhận thấy không thể đày ải tù cộng sản tại ngục Đắk Mil được lâu hơn nữa, cuối năm 1943, thực dân Pháp đã chuyển toàn bộ số tù nhân ở đây

về nhà đày Buôn Ma Thuột và cho phá huỷ ngục Đắc Mil. Thất bại của thực dân Pháp ở Đắc Mil chứng tỏ rằng, chính sách khủng bố cực kỳ dã man của kẻ thù không thể ngăn trở được bước tiến của cách mạng mà trái lại, như lửa thử vàng, rèn luyện người tù, cộng sản càng thêm vững vàng, bền gan quyết chí đấu tranh đến thắng lợi cuối cùng. Lịch sử đấu tranh của các chiến sỹ cộng sản bị đày ải tại ngục Đắc Mil là một bộ phận trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng ta, đã để lại những tấm gương sáng về tinh thần đấu tranh bền bỉ, anh dũng, kiên cường, đầy sáng tạo, trở thành bài học quý cho thế hệ người Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng, nhất là thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**DANH SÁCH 38 TÙ CHÍNH TRỊ BỊ ĐÀY Ở NGỤC ĐẮK MIL (TỪ NĂM 1941 ĐẾN 1943)<sup>3</sup>**

1. Hoàng Anh, quê Huế
2. Võ Bẩm, quê Quảng Ngãi
3. Đồng chí Chất, quê Nghệ An
4. Đồng chí Chiến, quê Nghệ An
5. Nguyễn Diệp, quê Quảng Trị, bị bắn tại Đắc Mil tháng 6 - 1943
6. Hoàng Duy, quê Nghệ An
7. Trần Hữu Dực, quê Quảng Trị
8. Trần Hữu Doánh, quê Nghệ An
9. Nguyễn Đức Dương, quê Nghệ An
10. Hoàng Bửu Đôn, quê Nghệ An
11. Ngô Điền, quê Quảng Nam
12. Bùi Định, quê Quảng Ngãi
13. Nguyễn Thành Hãn, quê Duy Xuyên - Quảng Nam, bị bắn tại Đắc Mil tháng 6-1943
14. Chu Huệ, quê Nghệ An
15. Chu Liễn, quê Thanh Hóa, bị bắn tại Đắc Mil tháng 6-1943

16. Trương Văn Lĩnh
17. Trương Quang Lịch, quê Nghi Lộc-Nghệ An
18. Trần Lê, quê Tam Kỳ - Quảng Nam
19. Trần Đức Mai, quê Đại Lộc - Quảng Nam, bị bắn tại Đắc Mil tháng 6- 1943
20. Hồ Tùng Mậu, quê Quỳnh Lưu - Nghệ An
21. Nguyễn Nhân (Khai), quê Thừa Thiên-Huế
22. Trần Văn Quế
23. Trần Hoài Quang, quê Quảng Trị
24. Trần Văn Quang, quê Nghệ An
25. Nguyễn Hữu Khiếu, quê Quảng Trị
26. Trần Sâm
27. Nguyễn Tạo, quê Đức Thọ - Hà Tĩnh
28. Trần Tổng, quê Quảng Nam
29. Đồng chí Toàn, quê Thanh Hóa
30. Nguyễn Đình Tuy, quê Hà Tĩnh
31. Đồng chí Thắng, quê Hà Tĩnh
32. Nguyễn Thiệu, quê Quảng Nam
33. Ngô Thuần
34. Lê Nam Thắng, quê Nghệ An
35. Đồng chí Thuần, quê Hà Tĩnh
36. Đồng chí Thế
37. Trần Thọ, quê Huế
38. Nguyễn Xâu, quê Nghệ An

1. Địa điểm ngục Đắc Mil hiện nay thuộc xã Đắc Lao, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Ngày 17-3-2005, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin đã ký Quyết định số 11/2005/QĐ-BVHTT xếp hạng ngục Đắc Mil là di tích lịch sử quốc gia

2. *Nhân dân ta rất anh hùng*, NXB Văn học, H, 1960, tr..226

3. Theo tài liệu của Bảo tàng tỉnh Đắc Nông. Danh sách các tù chính trị bị đày ở ngục Đắc Mil tiếp tục được Bảo tàng tỉnh Đắc Nông xác minh, bổ sung.